

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 69/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2018 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu: Ông N Đ C, sinh năm 1957;

Địa chỉ: xx đường Minh Phụng, Phường 9, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh;

Và bà N T T L, sinh năm 1957;

Địa chỉ: xx đường Nguyễn Duy Dương, Phường 4, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 05 tháng 3 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 05 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông N Đ C và bà N T T L.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - a) Về quan hệ hôn nhân: Ông N Đ C và bà N T T L thuận tình ly hôn. Chứng chỉ sống chung ngày x/y/1986 do Ủy ban Nhân dân Phường 9, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý.
 - b) Về con chung: Có 01 con chung là N T N T, nữ, sinh ngày 09/4/1985. Con chung đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - c) Về tài sản, nợ chung: Không có.

d) Về lệ phí: Ông N Đ C tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AG/2014/0004950 ngày 05/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- UBND Phường 9, Quận 10, TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vương Vĩ Bửu